

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT LỘC THÁI

DANH SÁCH HỌC SINH LỰA CHỌN TỔ HỢP LÝ - SỬ

STT	STT TT	ĐTB Toán lớp 9	ĐTB Ngữ văn lớp 9	ĐTB Ngoại ngữ lớp 9	NV1	Ghi chú
1	119	9.1	8.3	7.6	Lí-Sử	
2	391	9	8	7	Lí-Sử	
3	18	8.8	8.5	8.4	Lí-Sử	
4	128	8.8	7.3	6.6	Lí-Sử	
5	121	8.6	8.1	8.3	Lí-Sử	
6	184	8.6	7.8	6.8	Lí-Sử	
7	271	8.6	6.6	6.5	Lí-Sử	
8	427	8.5	7.8	8	Lí-Sử	
9	122	8.2	7.8	7.5	Lí-Sử	
10	25	8.1	8	8.1	Lí-Sử	
11	159	8.1	8.1	5.9	Lí-Sử	
12	397	7.9	6.8	6.1	Lí-Sử	
13	205	7.9	8.8	9.4	Lí-Sử	NV3
14	79	7.5	9	8	Lí-Sử	
15	158	7.5	7.7	7.3	Lí-Sử	NV2
16	112	7.4	8	7.8	Lí-Sử	
17	157	7.3	7.7	6.9	Lí-Sử	
18	245	7.2	7.1	7.3	Lí-Sử	
19	191	7.1	6.7	6.4	Lí-Sử	
20	240	7.1	6.8	8	Lí-Sử	
21	406	7.1	6.2	5.8	Lí-Sử	
22	418	7.1	5.4	5.1	Lí-Sử	NV2
23	138	7	7.5	5.9	Lí-Sử	
24	219	7	7.4	5	Lí-Sử	
25	313	7	5	5.9	Lí-Sử	NV2
26	237	6.9	7	7.8	Lí-Sử	
27	442	6.9	6.5	6.3	Lí-Sử	
28	136	6.8	6.9	7.7	Lí-Sử	
29	166	6.8	7.7	7.3	Lí-Sử	
30	175	6.8	7.2	6.7	Lí-Sử	
31	305	6.8	7	6	Lí-Sử	NV2
32	244	6.7	6.1	6	Lí-Sử	
33	385	6.7	4.9	5.9	Lí-Sử	
34	221	6.6	6.8	5.9	Lí-Sử	
35	361	6.6	6.9	6.7	Lí-Sử	
36	231	6.5	5.2	5.3	Lí-Sử	
37	430	6.5	6.6	5.4	Lí-Sử	
38	310	6.4	6	5.6	Lí-Sử	
39	160	6.2	6.4	6.7	Lí-Sử	
40	213	6.2	6.7	7.5	Lí-Sử	

41	290	6.2	6.6	6	Lí-Sử	
42	217	6.2	6.4	6.3	Lí-Sử	NV2
43	225	6.1	7.8	6	Lí-Sử	
44	260	6.1	6.8	6.2	Lí-Sử	
45	296	6.1	6.8	6.5	Lí-Sử	
46	301	6.1	6	5.8	Lí-Sử	
47	376	6.1	5.4	6.2	Lí-Sử	
48	180	6.1	7.1	5.9	Lí-Sử	NV2
49	299	6.1	6.8	6.9	Lí-Sử	NV2
50	371	6	6	5.3	Lí-Sử	
51	172	5.9	6.4	6.6	Lí-Sử	
52	178	5.7	6.7	6.4	Lí-Sử	
53	195	5.7	7.1	7.3	Lí-Sử	
54	358	5.7	5.9	6.3	Lí-Sử	
55	331	5.6	6.5	6.3	Lí-Sử	
56	345	5.6	6.1	6.3	Lí-Sử	
57	370	5.6	6.7	6.1	Lí-Sử	
58	434	5.6	6	5.3	Lí-Sử	
59	346	5.5	6.5	7.5	Lí-Sử	
60	311	5.5	6.4	5.6	Lí-Sử	NV2
61	392	5.4	6.4	5	Lí-Sử	NV2
62	388	5.3	4.9	6.7	Lí-Sử	
63	435	5.3	5.2	5.6	Lí-Sử	
64	420	5.2	5.2	5.2	Lí-Sử	
65	224	5.1	7.4	5.7	Lí-Sử	
66	419	5	5.2	5.1	Lí-Sử	
67	350	4.7	5.2	5.5	Lí-Sử	
68	399	4.7	5.3	5.9	Lí-Sử	
69	409	4.6	4.8	6	Lí-Sử	